

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2019/HNGĐ-ST
Ngày 21-11-2019
“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con
chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Di.
2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long
Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng
Tàu tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền,
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số:
445/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019, về việc “*Tranh chấp ly hôn*”,
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04
tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm: 1977 (có đơn đề nghị xét xử
vắng mặt).

Địa chỉ: D14 tổ 4 ấp Phước Thái, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà
Rịa – Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc V, sinh năm: 1975 (có đơn đề nghị xét xử vắng
mặt).

Địa chỉ: P19 tổ 10 ấp Phước Lộc, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà
Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị
Lệ H trình bày:***

Bà H và ông Nguyễn Ngọc V có quan hệ tình cảm và tự nguyện chung sống
với nhau từ năm 1996 tại xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền nhưng không đăng ký
kết hôn. Quá trình chung sống thấy không hòa hợp, thường xuyên mâu thuẫn và
bất đồng về quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm
đến ai. Mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên
bà H yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà H và ông V là vợ chồng.

Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 16/6/1997, Nguyễn Thị Huyền Trân, sinh ngày 31/12/2001 và Nguyễn Ngọc Minh Thư, sinh ngày 06/02/2012. Cháu Ngân trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, bà H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Thư, cháu Trân và yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng/02 con cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 16/10/2019, bị đơn ông Nguyễn Ngọc V trình bày:

Ông V thống nhất với bà H về thời gian chung sống và không đăng ký kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống và đề nghị Tòa án không công nhận ông V và bà H là vợ chồng.

Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 16/6/1997, Nguyễn Thị Huyền Trân, sinh ngày 31/12/2001 và Nguyễn Ngọc Minh Thư, sinh ngày 06/02/2012. Cháu Ngân trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông V đồng ý giao cháu Thư, cháu Trân cho bà H nuôi dưỡng, ông V đồng ý cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng/02 con cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Bà H và ông V tự nguyện chung sống từ năm 1997 nhưng không đăng ký kết hôn vì vậy hôn nhân này không hợp pháp. Căn cứ điều 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận bà H và ông V là vợ chồng. Về con chung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của bà H giao cháu Thư và Trân cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con là 3.000.000 đồng/tháng. Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, bị đơn cư trú tại huyện Long Điền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Lệ H và ông Nguyễn Ngọc V tự

nguyên chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996 nhưng không đăng ký kết hôn. Theo bà H thì vợ chồng có đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, trong thời gian chung sống thì phát sinh mâu thuẫn không hòa giải được và không muốn duy trì cuộc sống chung nên yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận là vợ chồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình thì nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Đối chiếu với quy định nói trên thì quan hệ giữa bà H và ông V không phải là quan hệ vợ chồng. Nay bà H yêu cầu ly hôn thì áp dụng khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 03 con chung là Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 16/6/1997, Nguyễn Thị Huyền Trân, sinh ngày 31/12/2001 và Nguyễn Ngọc Minh Thư, sinh ngày 06/02/2012. Cháu Ngân trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, bà H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Thư, cháu Trân và yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng/02 con cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét thấy cháu Trân và Thư đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Ông V đồng ý để bà H nuôi cháu Trân và Thư, ông V cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng/02 con nên Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các bên. Giao 02 con chung cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con là 3.000.000 đồng/tháng.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bà H và ông V phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 9, 14, 51, 53, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lệ H đối với ông Nguyễn Ngọc V.

- Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Lệ H đối với ông Nguyễn Ngọc V.

- Về con chung: Bà H được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Huyền Trân, sinh ngày 31/12/2001 và Nguyễn Ngọc Minh Thư, sinh ngày 06/02/2012 đến khi con đủ 18 tuổi, ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành.

Ông Nguyễn Ngọc V được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Án phí: Bà Nguyễn Thị Lệ H phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002060 ngày 01/10/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà H đã nộp xong. Ông Nguyễn Ngọc V phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (21/11/2019) đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THA huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai